

Số: 204/2024/QĐST- HNGĐ

Lào Cai, ngày 29 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 219/2024/TLST- VDS ngày 15 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nông Thị T - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai

- Anh Nguyễn Văn T1 - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Nông Thị T và anh Nguyễn Văn T1 đăng ký kết hôn vào ngày 10/01/2008 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi, vợ chồng không tôn trọng nhau, khiến cho cuộc sống gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, không có hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 4/2019 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Nay chị Nông Thị T và anh Nguyễn Văn T1 xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Thời gian chung sống chị Nông Thị T và anh Nguyễn Văn T1 có 02 con chung là cháu Nguyễn Mạnh H - Sinh ngày 18/01/2009, cháu Nguyễn Đức T2 - Sinh ngày 12/7/2013. Anh chị thỏa thuận khi ly hôn chị Nông

Thị T sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Đức T2, anh Nguyễn Văn T1 sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Mạnh H cho đến khi cháu Nguyễn Đức T2 và cháu Nguyễn Mạnh H đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện nay chị Nông Thị T và anh Nguyễn Văn T1 đang làm công việc lao động tự do, thu nhập của mỗi người bình quân khoảng 10.000.000 đồng/tháng.

[3] Về tài sản: Chị Nông Thị T và anh Nguyễn Văn T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nông Thị T và anh Nguyễn Văn T1 thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị Nông Thị T và anh Nguyễn Văn T1 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị T và anh Nguyễn Văn T1.

1.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Mạnh H - Sinh ngày 18/01/2009 cho anh Nguyễn Văn T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu cháu Nguyễn Đức T2 - Sinh ngày 12/7/2013 cho chị Nông Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Mạnh H và cháu Nguyễn Đức T2 đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nông Thị T và anh Nguyễn Văn T1 có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nông Thị T và anh Nguyễn Văn T1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000934 ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Các đương sự;
- Chi cục THADSTP;
- UBND xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thu Trang

